

CẬP NHẬT XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG TUẦN 29/01 – 03/02

Cập nhật ngày 28/01/2024

	Điểm số	Thay đổi (%)
<b>VN-INDEX</b>	1,175.67	<b>0.5%</b>
KLGD (trCP)	3,136.14	<b>4.3%</b>
GTGD (tỷ VND)	73,415.50	<b>4.4%</b>
<b>HNX-INDEX</b>	229.43	<b>0.0%</b>
KLGD (trCP)	303.80	<b>5.1%</b>
GTGD (tỷ VND)	5,466.78	<b>6.4%</b>

MUA/BÁN RÒNG KHỚP LỆNH TUẦN 4 - THÁNG 1/2024

TUẦN 3 - THÁNG 1/2024

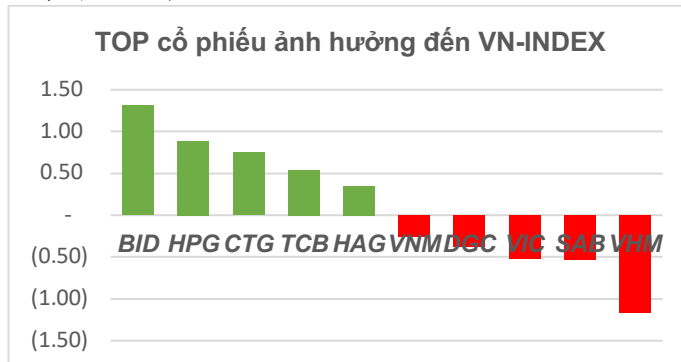
Ngành	MUA/BÁN RÒNG KHỚP LỆNH TUẦN 4 - THÁNG 1/2024				TUẦN 3 - THÁNG 1/2024			
	Cá nhân trong nước	Tổ chức trong nước	Tự doanh	Nước ngoài	Cá nhân trong nước	Tổ chức trong nước	Tự doanh	Nước ngoài
Bán lẻ	143.4	29.6	31.8	(204.8)	(457.9)	13.6	(40.0)	484.4
Bảo hiểm	(2.5)	(1.5)	4.7	(0.7)	15.9	(25.4)	(0.5)	9.9
Bất động sản	(190.3)	347.6	28.9	(186.1)	63.3	(7.3)	52.4	(108.4)
Công nghệ Thông tin	37.7	5.8	(48.0)	4.5	(23.9)	5.4	10.0	8.5
Dầu khí	(41.3)	(1.6)	0.3	42.6	(76.3)	45.3	27.3	3.6
Dịch vụ tài chính	(232.6)	(57.5)	130.8	159.2	(138.8)	18.0	361.9	(241.1)
Điện, nước & xăng dầu khi đốt	116.0	(22.6)	7.5	(101.0)	16.0	31.3	1.4	(48.7)
Du lịch và Giải trí	15.4	1.9	(4.2)	(13.0)	30.2	(0.1)	8.2	(38.4)
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	(21.5)	(59.0)	14.2	66.4	27.6	(6.6)	21.4	(42.3)
Hàng cá nhân & Gia dụng	4.2	21.2	0.9	(26.3)	(112.6)	4.3	107.8	0.6
Hóa chất	211.7	(0.6)	67.1	(278.3)	71.5	15.1	14.3	(101.0)
Ngân hàng	(465.4)	457.4	(358.6)	366.6	(1,267.5)	402.0	81.8	783.7
Ô tô và phụ tùng	31.8	(12.7)	1.6	(20.7)	(4.6)	(0.3)	2.7	2.2
Tái nguyên Cơ bản	(805.3)	446.2	(24.5)	383.6	(326.6)	(14.5)	103.6	237.5
Thực phẩm và đồ uống	564.8	(21.1)	14.0	(557.8)	381.5	(126.2)	45.2	(300.5)
Truyền thông	0.6	(0.1)	-	(0.5)	(1.7)	0.3	-	1.4
Xây dựng và Vật liệu	(154.6)	(11.9)	33.2	133.3	(153.9)	(50.7)	100.1	104.6
Y tế	3.5	3.3	(0.7)	(6.1)	(1.9)	(0.7)	(0.0)	2.6
<b>Tổng</b>	<b>(784.1)</b>	<b>1,124.3</b>	<b>(101.1)</b>	<b>(239.1)</b>	<b>(1,959.8)</b>	<b>303.6</b>	<b>897.7</b>	<b>758.6</b>

Note: Tỷ VND, Chỉ tính GD khớp lệnh trên HOSE. Tuần 1/2024 chỉ bao gồm 4 ngày giao dịch

TOP MUA/BÁN RÒNG KHỚP LỆNH NĐT CÁ NHÂN LŨY KẾ TUẦN 4 - THÁNG 1/2024

MUA RÒNG					BÁN RÒNG				
Mã	Cá nhân trong nước	Tổ chức trong nước	Tự doanh	Nước ngoài	Mã	Cá nhân trong nước	Tổ chức trong nước	Tự doanh	Nước ngoài
1 SAB	173.3	0.0	1.1	-174.4	1 HPG	-584.5	362.0	-67.2	289.8
2 VNM	153.7	22.5	0.5	-176.7	2 VCG	-324.3	133.0	23.9	167.4
3 VHM	140.7	-19.8	20.1	-141.0	3 HSG	-235.0	81.5	48.8	104.7
4 MSN	136.1	0.4	-1.6	-134.9	4 VPB	-191.4	69.2	-30.1	152.3
5 DGC	134.9	14.4	9.9	-159.3	5 NVL	-167.4	147.7	1.4	18.3
6 VND	120.6	-39.2	5.5	-86.9	6 HCM	-138.7	-37.9	0.3	176.3
7 PC1	111.4	-102.8	0.1	-8.8	7 SSI	-116.2	37.4	81.9	-3.2
8 DPM	90.6	-15.8	-1.4	-73.4	8 EIB	-109.7	84.7	-71.5	96.5
9 GAS	80.9	-8.0	-0.5	-72.4	9 VCB	-82.7	-17.7	-21.1	121.6
10 TPB	56.4	33.2	-3.1	-86.5	10 NLG	-75.9	-17.2	-5.6	98.6
11 FRT	56.2	13.9	-2.9	-67.3	11 PDR	-69.6	47.6	1.4	20.6
12 VIC	50.8	5.0	-9.3	-46.6	12 STB	-56.7	98.2	-84.6	23.1
13 CTD	50.6	-12.5	0.0	-38.1	13 AAA	-55.2	1.3	53.3	0.7
14 VRE	49.4	78.8	-0.9	-127.3	14 VCI	-55.1	21.6	0.5	33.0
15 MWG	47.5	25.8	30.2	-103.5	15 HDB	-44.0	3.7	-10.1	50.4
16 NT2	47.5	-22.0	0.1	-25.5	16 DXG	-42.4	28.1	4.2	10.1
17 VHC	41.2	-3.0	0.2	-38.4	17 PVD	-40.2	-0.4	-2.0	42.6
18 FPT	41.1	11.1	-48.2	-4.0	18 DIG	-40.1	11.5	0.5	28.2
19 DCM	40.1	-1.5	-0.8	-37.8	19 PNJ	-32.0	29.9	0.9	1.1
20 DGW	30.8	-7.7	4.5	-27.7	20 MBB	-30.9	52.7	-20.9	-1.0
<b>Top 20</b>	<b>1,654.0</b>	<b>-27.4</b>	<b>3.7</b>	<b>-1,630.3</b>	<b>Top 20</b>	<b>-2,491.6</b>	<b>1,136.9</b>	<b>-76.2</b>	<b>1,431.0</b>

Note: Tỷ VND, Chỉ tính GD khớp lệnh trên HOSE



TỔNG KẾT THỊ TRƯỜNG TUẦN 22/01 – 26/01

VNINDEX ngắt mạch tăng điểm tuần thứ 5 liên tiếp với 3/5 phiên giảm điểm, thanh khoản giao dịch sụt giảm nhẹ ở mức trung bình, biên độ và độ rộng thị trường có xu hướng thu hẹp với dòng tiền dịch chuyển dần sang nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa. Nhóm NĐT nước ngoài có mua ròng thứ 2 liên tiếp đối ứng với đà bán ròng từ nhóm NĐT cá nhân trong nước. VNINDEX kết tuần điều chỉnh nhẹ -5.83 điểm (-0.49%), kết tuần tại 1,175.67 điểm, thanh khoản giao dịch ở mức trung bình.

Giá trị giao dịch bình quân phiên (tính trên 3 sàn) trong tuần ở mức 16.299 tỷ đồng, tăng 3.6% so với tuần trước nhưng giảm -10.3% so với trung bình 5 tuần gần nhất.

Tỷ trọng phân bổ dòng tiền có xu hướng tăng nhẹ ở nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa VN MID và nhỏ VNSML, giảm nhẹ ở nhóm vốn hóa lớn VN30. Dòng tiền có xu hướng tăng mạnh vào nhóm ngành Bất động sản, Thép, Xây dựng... và giảm ở các nhóm ngành Ngân hàng, Chứng khoán, Bán lẻ, Thiết bị điện...

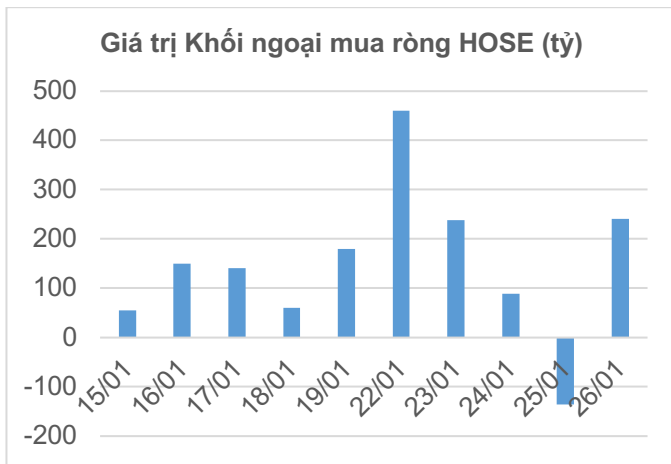
Xu hướng giao dịch khớp lệnh của các nhóm NĐT:

Nhóm NĐT nước ngoài có tuần MUA ròng hơn 1,029 tỷ đồng, tính riêng khớp lệnh họ bán ròng hơn -239 tỷ. Top cổ phiếu mua ròng mạnh gồm: HPG, HCM, VCG, VPB. Ngược lại, khối ngoại bán ròng tập trung với: VNM, SAB, DGC, VHM...

Nhóm NĐT cá nhân có tuần BÁN ròng mạnh với hơn -1,122 tỷ đồng trên HOSE, tính riêng khớp lệnh họ bán ròng hơn -784 tỷ đồng. Top cổ phiếu bán ròng mạnh: HPG, VCG, HSG, VPB. Ngược lại họ mua ròng tập trung với: SAB, VNM, VHM, MSN.

Nhóm NĐT tổ chức có tuần MUA ròng với hơn 67 tỷ đồng, tính riêng khớp lệnh họ mua ròng 1,124 tỷ đồng. Top cổ phiếu mua ròng có: HPG, NVL, VCG, STB. Ngược lại, họ bán ròng tập trung với: PC1, BCM, PVT, VND...

Nhóm Tự doanh có tuần MUA ròng với hơn 162 tỷ đồng, tính riêng khớp lệnh họ mua ròng hơn 101 tỷ đồng. Top cổ phiếu mua ròng gồm: SSI, AAA, HSG, MWG. Ngược lại, họ bán ròng tập trung với: CTG, EIB, HPG, STB...



STT	Mua ròng		Bán ròng	
	Mã	Giá trị	Mã	Giá trị
1	VCG	319.8	VNM	176.3
2	HPG	290.1	SAB	173.4
3	EIB	234.2	DGC	158.9
4	CTG	192.4	VHM	140.4
5	HCM	176.8	MSN	134.5
6	STB	176.2	MWG	102.1
7	BSR	172.1	VND	86.7
8	VPB	152.1	TPB	86.1
9	HSG	140.2	DPM	73.2
10	PC1	125.6	GAS	72.2

### Giao dịch khối ngoại

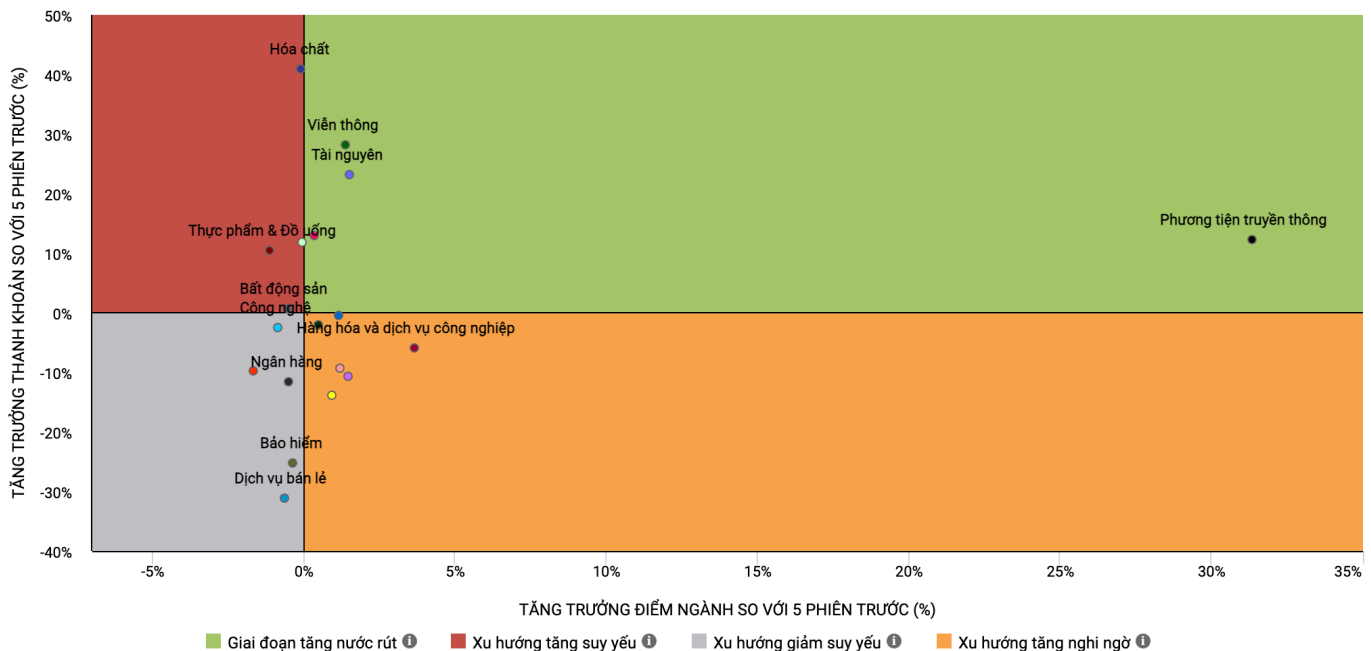
Khối ngoại có tuần giao dịch khá tích cực khi quay trở lại mua ròng tuần thứ 2 liên tiếp. Kết tuần, khối ngoại **MUA** ròng hơn 1,029 tỷ đồng, tính riêng kênh khớp lệnh họ bán ròng hơn -239 tỷ đồng. Khối ngoại mua ròng mạnh ở nhóm *Ngân hàng, Tài nguyên cơ bản, Dịch vụ tài chính...* ngược lại họ bán ròng tập trung ở nhóm *Thực phẩm & đồ uống, Hoá chất, Bán lẻ...*

Về giá trị **MUA** ròng trong tuần, VCG là mã được mua ròng mạnh nhất với giá trị hơn 320 tỷ đồng. Khối ngoại tập trung mua ròng mạnh ở nhóm vốn hóa lớn với HPG, EIB, CTG với giá trị mua ròng lần lượt hơn 290, 234 và 192 tỷ đồng.

Ở chiều ngược lại, khối ngoại có tuần **BÁN** ròng tập trung với VNM là mã bị bán ròng nhiều nhất với hơn -176 tỷ đồng, theo sau đó là 1 số mã như SAB, DGC, VHM với giá trị bán ròng lần lượt đạt hơn -173, -158 và -140 tỷ đồng.

### Thị trường phái sinh

Thị trường phái sinh giao dịch với kỳ hạn VN30F2402 kết tuần ở mức 1,187 điểm, chênh lệch dương 4.18 điểm so với VN30. Khối lượng giao dịch và hợp đồng qua đêm OI giảm dưới mức trung bình, các kỳ hạn dài vẫn duy trì chênh lệch dương cho thấy tâm lý NĐT đang khá lạc quan với xu hướng ngắn hạn.



Nguồn: Dstock, AFB tổng hợp

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG TUẦN 22/01 – 26/01



**GÓC NHÌN KỸ THUẬT:**

**VNINDEX** có tuần hạ nhiệt sau 4 tuần tăng điểm liên tiếp, chỉ số gặp vùng kháng cự ngắn hạn quanh 1,180 điểm, thanh khoản có xu hướng giảm nhẹ so với mức trung bình 5 tuần, độ rộng thị trường khá cân bằng và dần có sự phân hoá ở các nhóm ngành có vốn hoá vừa và nhỏ với các thông tin báo cáo tài chính quý IV dần lộ diện, cùng với sự chậm lại của nhóm cổ phiếu vốn hoá lớn, Ngân hàng. Trên đồ thị tuần, **VNINDEX** kết phiên giảm nhẹ với cây nến đỏ rút chân ngắn, biên độ giao dịch dần thu hẹp, thanh khoản giảm nhẹ, tuy nhiên các chỉ báo kỹ thuật RSI, MACD tiếp tục cho thấy xu hướng tích cực trong ngắn hạn.

*Chúng tôi cho rằng **VNINDEX** với tâm lý tuần giao dịch sát kỳ nghỉ Lễ sẽ không có quá nhiều sự tích cực về thanh khoản và chỉ số, xu hướng đi ngang tích lũy và phân hoá ở các nhóm cổ phiếu với các thông tin Báo cáo Tài chính Quý IV sắp được công bố sẽ tiếp tục diễn ra trong biên độ 1,150 – 1,190 điểm khi mà bối cảnh dòng tiền đang có xu hướng chậm lại. Nhiều nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn đang đi vào trạng thái quá mua cảnh báo rủi ro điều chỉnh ngắn hạn, vì vậy NĐT cần thận trọng với các vị thế mở mua mới.*

**Xu hướng Ngắn hạn: Tích cực.**

**Xu hướng Trung – Dài hạn: Tích cực.**

**CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ:**

Với đánh giá **VNINDEX** giao dịch với xu hướng tích lũy trong biên độ 1,150 – 1,190 điểm trong ngắn hạn, việc thanh khoản sụt giảm cùng số ít nhóm cổ phiếu vốn hoá lớn đang đi vào trạng thái quá mua, **ALFABULL** cho rằng thị trường đang có nhiều rủi ro trong ngắn hạn. Vì vậy, **ALFABULL** tiếp tục duy trì khuyến nghị **“chốt lời”** hạ tỷ trọng danh mục về mức an toàn và chờ đợi các nhịp điều chỉnh để xem xét mở mua vị thế quanh vùng hỗ trợ 1,150 điểm với danh mục cổ phiếu trung và dài hạn có nhiều câu chuyện tăng trưởng trong năm 2024 và hạn chế việc FOMO mua ở các nhịp tăng điểm mạnh của thị trường.

## DANH MỤC CỔ PHIẾU THEO DÕI

MCK	Ngành	Giá hiện tại	Giá theo dõi	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Trạng thái
IDC	BDS KCN	51.20	49.0 – 50.0			Danh mục dài hạn
PVD	Dầu khí	27.65	25.0 – 26.0			Danh mục dài hạn
PC1	Xây lắp điện	28.40	25.0 – 26.0			Danh mục dài hạn
MBS	Chứng khoán	24.60	22.5 – 23.0			Danh mục dài hạn

## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

MCK	Ngày mở vị thế	Giá hiện tại	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá dừng lãi/lỗ	Lãi/lỗ (%)	Trạng thái
VHC	10/11/2023	63.70	57.50	67.0 – 68.0	65.0	10.78	Danh mục dài hạn
PC1	22/01/2024	28.40	26.85	35.0 – 36.0	26.0	5.77	Danh mục dài hạn
HDG	26/01/2024	25.75	25.75	32.0 – 33.0	24.40	-	Danh mục dài hạn

Chúng tôi cho rằng với các nhịp điều chỉnh, có thể quan sát với một số nhóm ngành như nhóm *Ngân hàng, Chứng khoán, Năng lượng (Dầu, điện), Thủy sản và Đầu tư công*, ... Đây là những nhóm ngành ALFABULL cho rằng có sự tích cực hơn về những thông tin, dòng tiền thanh khoản trên thị trường.

**NOTE:** Với danh mục cổ phiếu theo dõi ngắn hạn, dựa trên bộ tiêu chí lọc của ALFABULL, chúng tôi sẽ cập nhật danh mục 1 tháng/lần, nếu có những thay đổi chúng tôi sẽ cập nhật theo diễn biến thị trường hàng ngày. Nhà đầu tư cần chi tiết hơn lộ trình giải ngân vui lòng liên hệ AFB. Trong trường hợp có thay đổi về các vùng giá, AFB sẽ nhanh nhất có thể cập nhật thông tin tới Quý Nhà đầu tư.

## DANH MỤC TRUNG - DÀI HẠN

Chúng tôi đánh giá VNINDEX đang có nhiều tín hiệu tích cực trong việc tích lũy tạo đáy trung – dài hạn. Với danh mục trung – dài hạn, Quý NĐT vui lòng liên hệ với AFB để có thông tin về Doanh nghiệp và vùng giá hợp lý để thực hiện giải ngân.

TOP GIAO DỊCH TUẦN

HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VCG	12,639,456	TPB	(4,725,909)
2	EIB	11,914,729	VND	(3,957,753)
3	HPG	10,255,371	VHM	(3,326,925)
4	VPB	7,721,773	SAB	(2,973,149)
5	HCM	6,860,122	VNM	(2,593,466)

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	IDC	1,020,640	PVS	(1,873,800)
2	BVS	201,200	TIG	(418,650)
3	MBG	152,800	HUT	(200,900)
4	DHT	86,000	EVS	(180,000)
5	IDJ	79,500	DXP	(154,289)

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	12.00	12.35	↑ 2.92%	155,322,583
EIB	19.30	19.50	↑ 1.04%	114,288,672
STB	29.70	30.30	↑ 2.02%	94,758,402
VIX	17.45	17.35	↓ -0.57%	94,471,693
SSI	33.65	34.10	↑ 1.34%	92,383,672

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHS	18.60	18.40	↓ -1.08%	52,422,383
CEO	21.80	21.70	↓ -0.46%	24,028,468
MBS	23.70	24.60	↑ 3.80%	21,681,049
HUT	19.60	19.50	↓ -0.51%	16,615,824
PVS	37.10	36.90	↓ -0.54%	14,185,386

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TVB	5.40	7.22	1.8	↑ 33.70%
VFG	36.00	47.80	11.8	↑ 32.78%
HCD	7.40	9.64	2.2	↑ 30.27%
CSV	43.65	53.90	10.3	↑ 23.48%
D2D	25.55	29.90	4.4	↑ 17.03%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KSQ	1.90	2.80	0.9	↑ 47.37%
NAP	9.00	11.60	2.6	↑ 28.89%
TTH	3.60	4.60	1.0	↑ 27.78%
V21	6.10	7.70	1.6	↑ 26.23%
HGM	40.00	49.50	9.5	↑ 23.75%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FIR	12.75	9.80	-3.0	↓ -23.14%
SFC	25.40	19.75	-5.7	↓ -22.24%
APC	9.50	8.20	-1.3	↓ -13.68%
PMG	9.50	8.20	-1.3	↓ -13.68%
TDP	29.40	25.40	-4.0	↓ -13.61%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HHC	112.50	82.30	-30.2	↓ -26.84%
TKG	13.80	10.40	-3.4	↓ -24.64%
L43	3.90	3.20	-0.7	↓ -17.95%
VTH	9.60	8.00	-1.6	↓ -16.67%
ATS	19.80	16.60	-3.2	↓ -16.16%

(\*) Giá điều chỉnh

Nguồn: SHS, AFB tổng hợp



## CẬP NHẬT TIN TỨC

### **Bộ Công Thương đề xuất năm nay tăng tiếp giá điện**

Với chi phí đầu vào (than, dầu, khí) biến động và EVN ghi nhận lỗ gần 38.000 tỷ đồng trong 2022-2023, Bộ Công Thương đề xuất điều chỉnh tiếp giá điện năm nay. Năm ngoái, giá bán lẻ điện bình quân đã tăng 7,5%, lên 2.092,78 đồng một kWh, sau khi được nhà chức trách điều chỉnh hai lần vào tháng 5 và 11.

### **ECB giữ nguyên lãi suất lần thứ ba liên tiếp, không gợi ý thời điểm nói lỏng chính sách**

Kết thúc cuộc họp chính sách vào ngày 25/1, ECB đã lần thứ ba liên tiếp giữ nguyên lãi suất tiền gửi tại khu vực đồng euro ở mức 4%. Các quan chức nhấn mạnh ECB sẽ giữ lãi suất ở mức cao "trong thời gian đủ dài" để hoàn toàn không chế lạm phát

### **Thu hút vốn đầu tư nước ngoài tăng hơn 40% trong tháng đầu năm 2024**

Số liệu từ Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) cho thấy, tính đến ngày 20/1/2024, tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần, mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài đạt hơn 2,36 tỷ USD, tăng 40,2% so với cùng kỳ năm 2023. Đáng chú ý, ngoài vốn đầu tư điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần giảm thì vốn đầu tư đăng ký mới vẫn tăng mạnh.

### **Thúc đẩy hợp tác Việt Nam-Hoa Kỳ trong 3 lĩnh vực quan trọng**

Phía Hoa Kỳ cũng sẽ thúc đẩy hợp tác trong các lĩnh vực chuyển đổi năng lượng sạch và khoáng sản thiết yếu. Đánh giá cao cam kết của Việt Nam về giảm phát thải ròng, ông cho biết qua trao đổi với ông, có khoảng 15 doanh nghiệp Hoa Kỳ đang mong muốn đầu tư ngay vào Việt Nam khoảng 8 tỷ USD trong lĩnh vực năng lượng sạch, đề nghị Việt Nam tiếp tục tháo gỡ các vấn đề liên quan đến thủ tục pháp lý.

### **Lợi nhuận Tập đoàn PAN (PAN) tăng 9% trong năm 2023, lên 408 tỷ đồng**

Lũy kế trong năm 2023, doanh thu hợp nhất ghi nhận 13,2 nghìn tỷ đồng, giảm nhẹ 3% so với năm 2022. Năm 2023, lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ đạt 408 tỷ đồng, tăng trưởng 9% so với 2022.

### **ACB hoàn tất chỉ tiêu kinh doanh năm 2023, nợ xấu kiểm soát mức 1,21%**

Năm 2023, lợi nhuận trước thuế hợp nhất của ACB đạt hơn 20 nghìn tỷ, hoàn thành 100% kế hoạch năm, tăng trưởng 17,3% so với năm 2022. Tỷ lệ nợ xấu của ACB kiểm soát ở mức 1,21% đến cuối năm 2023.

### **Công ty phân bón lớn nhất sàn chứng khoán báo lãi vọt lên gần 500 tỷ trong quý 4, tiếp tục tích 'tiền tươi' hơn 10.500 tỷ**

Lũy kế năm 2023, Đạm Cà Mau ghi nhận doanh thu 12.602 tỷ đồng, lợi nhuận ròng 1.107 tỷ đồng, lần lượt giảm 20,8% và 74,3% so với năm 2022. Như vậy, doanh nghiệp này vẫn hoàn thành mục tiêu có hơn 900 tỷ đồng lợi nhuận đã đề ra vào hồi tháng 12/2023. Tại thời điểm 31/12/2023, tổng tài sản của Đạm Cà Mau đạt 15.278 tỷ đồng, tăng hơn 1.000 tỷ đồng so với số đầu năm. Trong đó, gần 70% tài sản của công ty là lượng tiền mặt và tiền gửi, đạt 10.526 tỷ đồng - tăng 1.000 tỷ so với đầu năm.

*ALFABULL* là đơn vị tư vấn đầu tư độc lập, minh bạch với mục tiêu xây dựng và phát triển một cộng đồng đầu tư giá trị. *ALFABULL* hiện tại là đối tác cùng những tổ chức tài chính cũng như các doanh nghiệp lớn, hy vọng mang lại nhiều sản phẩm đầu tư giá trị dành cho Nhà đầu tư và có thể đồng hành cùng Nhà đầu tư trên Thị trường chứng khoán nói riêng và Đầu tư tài chính nói chung.

---

## **KHUYẾN CÁO**

Báo cáo được viết và phát hành bởi đội ngũ phân tích của ALFABULL dựa trên các nguồn thông tin công khai trên phương tiện đại chúng. Thông tin này được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố.

Quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành.

Các nhà đầu tư nên có nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo này, xem xét các mục tiêu, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình trước khi ra quyết định đầu tư. Nhóm thực hiện không chịu bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này dưới mọi hình thức.

Trân trọng!

---

### **Thông tin liên hệ:**

Hotline: 0987.753.767 (Mr. Dat), 0968.402.286 (Ms. Dung), 0963.340.576 (Ms. Tan).

Email: [thanhdat.afb@gmail.com](mailto:thanhdat.afb@gmail.com)

Website: [Alfabull.vn](http://Alfabull.vn)

Link đăng ký trở thành thành viên của AFB: <https://forms.gle/DCySwd21bov3gT8K9>

Link zalo cập nhật tin tức thị trường của AFB: <https://zalo.me/g/vpbefs736>.